

Bản án số: 348/2023/HS-ST
Ngày: 25 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Thẩm phán: Ông Vũ Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Trường Sơn
2. Bà Lê Thị Xuân Lang
3. Ông Trần Huỳnh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 445/2023/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2627/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành H; giới tính: nam; sinh năm: 1951 tại tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký thường trú: 388 NT, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không nơi ở nhất định; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông NVL (chết) và bà PTN (chết); hoàn cảnh gia đình: có vợ (đã ly hôn) và 04 con, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: không có.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 20/6/2022 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm: 1996

Nơi đăng ký thường trú: Ấp LT, xã QL, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: A13.05 Chung cư CP số 854 TQB, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa: Ông NQH – Luật sư Văn phòng luật sư NQH thuộc Đoàn

luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, Nguyễn Thành H bắt đầu quen biết, sau đó phát sinh quan hệ tình cảm với bà Nguyễn Thị Cẩm T (sinh năm 1996). Trong thời gian quan hệ tình cảm, H đã mua cho bà T 01 căn nhà tại đường BL, Phường T, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 xe ô tô Honda City biển số 51F-373.30, tất cả đều do bà T đứng tên đăng ký chủ sở hữu và nhiều tài sản có giá trị khác. Tháng 4/2020, H mua trả góp căn hộ A13.05 chung cư CP số 854 TQB, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cho bà T ở và để bà T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tháng 9/2020, do dịch bệnh Covid 19 và làm ăn thất bại nên H không có tiền tiếp tục trả góp căn hộ trên. Vì vậy, H và bà T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến chấm dứt quan hệ tình cảm. Sau đó, H về cư trú tại nhà em ruột ở Tiền Giang. Đến năm 2021, H liên lạc qua điện thoại với bà T nhiều lần, đề nghị bà T bán căn nhà ở đường Bà Lài để lấy tiền trả góp căn hộ chung cư, số tiền còn lại thì đưa H sử dụng. Bà T trách H đã không trả góp căn hộ, để bà T tự trả nợ và mắng chửi H. Sau đó, H gọi điện và nhắn tin nhiều lần nữa nhưng T không trả lời.

Khoảng 08 giờ ngày 24/4/2022, H điều khiển xe gắn máy biển số 52N6-6297 đến chung cư CP để tìm bà T nói chuyện. Khi đến trước chung cư, H nhìn thấy xe ô tô biển số 51F-373.30 của bà T đang đậu trên vỉa hè nhưng không thấy bà T. Lúc này, H thấy tức giận vì đã lo cho bà T quá nhiều nhưng khi H thất bại thì bị bà T mắng chửi và tránh né nên đã điều khiển xe máy đến cửa hàng tạp hóa tại số 380 Trần Hưng Đạo, Phường 11, Quận 5 mua 01 con dao (loại dao Thái Lan) có cán bằng gỗ màu nâu dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11,5cm, mũi dao nhọn. Sau khi mua dao, H điều khiển xe gắn máy đến cửa hàng bún chả HN tại số 813A TQB, Phường N, Quận T (đối diện chung cư CP), vào trong ngồi ăn, uống và chờ bà T. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi bà T cùng bà Hiền, bà Ly và Ngọc Thảo (không rõ lai lịch) đi từ chung cư xuống và ngồi vào trong xe ô tô. H cầm dao, đi bộ qua đường, đến sát phía sau xe ô tô và dùng tay gõ vào tấm kính phía sau xe bên tài xế. Bà T đang ngồi ghế tài xế, mở cửa bước ra khỏi xe ô tô. H tiến đến đứng đối diện, cầm dao đâm 01 nhát trúng vùng bụng dưới bên phải của bà T, rồi rút dao ra và chạy bộ băng qua đường, lấy xe máy điều khiển tẩu thoát về hướng đường Phạm Hùng, Quận 8. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, H đến Công an Phường 6, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú, giao nộp con dao dùng gây thương tích cho bà T và xe gắn máy biển số 52N6-6297. Bà T được bà Hiền, bà Ly, Ngọc Thảo đưa đến Bệnh viện Nhân dân 115 cấp cứu đến ngày 05/5/2022 được xuất viện.

Ngày 02/6/2022, Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 413/TgT.22 kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị Cẩm T như sau: Vết thương vùng hố chậu phải thấu bụng gây thủng hai lỗ hồng tràng, thủng mạc treo đại tràng trái, tổn thương một nhánh mạch máu mạc treo đại tràng trái, thủng một lỗ bờ tự do đại tràng ngang

đã được điều trị mổ nội soi sau đó mổ hở bụng đường giữa khâu các lỗ thủng ruột non, khâu cầm máu động mạch mạc treo, đưa chỗ thủng đại tràng ngang ra hông trái làm hậu môn nhân tạo, đặt hai dẫn lưu, khâu vết thương.

Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm tính mạng.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 67%.

Ngày 14/4/2023, Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 12/KLVGTT-TTPY.2023 kết luận như sau: con dao Thái Lan là vật có thể gây ra được thương tích của bà Nguyễn Thị Cẩm T.

Tại bản cáo trạng số 326/CT-VKS-P2 ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa nêu quan điểm luận tội:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng.

- Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 năm tù.

- Về dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

- Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ý kiến:

- Thống nhất về tội danh Viện kiểm sát áp dụng truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi chỉ vì tức giận bị hại.

- Về khung hình phạt: Viện kiểm sát cho rằng bị cáo thực hiện hành vi “Có tính chất côn đồ” để truy tố bị cáo tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là chưa phù hợp bởi lẽ xuyên suốt quá trình điều tra xác định giữa bị hại và bị cáo đã phát sinh mâu thuẫn về tình cảm, tiền bạc từ năm 2019. Về nhân thân, 70 năm cuộc đời bị cáo chưa từng có vi phạm, nhân thân tốt cũng đã thể hiện con người bị cáo không phải côn đồ. Đối chiếu án lệ cũng như các công văn hướng dẫn của Tòa án nhân dân Tối cao thì trong trường hợp này không thể áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Có tính chất côn đồ” đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Khi thực hiện hành vi đã trên 70 tuổi, thành khẩn khai báo, tự thú, bị cáo hiện đang mắc bệnh hiểm nghèo cụ thể bệnh cơ xương khớp được ghi nhận trong danh mục bệnh hiểm nghèo cần phải chữa trị dài lâu (Thông tư 26/2014/TT-BQP ngày 24/5/2014 của Bộ Quốc phòng).

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản ghi lời khai người làm chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác ... có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 24/4/2022, tại vỉa hè phía trước chung cư CP số 854 TQB, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, do xuất phát từ mâu thuẫn trong chuyện tình cảm Nguyễn Thành H đã dùng dao Thái Lan cán bằng gỗ màu nâu dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11,5cm, mũi nhọn, đâm 01 nhát vào vùng bụng dưới bên phải của bà Nguyễn Thị Cẩm T gây thương tích tỷ lệ 67%, vết thương gây nguy hiểm tính mạng, bà T không chết do được cấp cứu kịp thời. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, mặc dù giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm nam nữ xuất phát từ việc bị cáo không thực hiện chu cấp tài chính cho bị hại trả góp nhà. Tuy nhiên, mâu thuẫn đã xảy ra từ năm 2020 và cả hai đã không gặp nhau cho đến ngày xảy ra sự việc. Trong lúc ngồi chờ bị hại, bị cáo đã chuẩn bị dao nhọn là hung khí nguy hiểm để đâm bị hại. Ngay khi vừa gặp mặt, bị cáo không nói gì mà dùng dao đâm vào vùng hố chậu phải thấu bụng gây thủng hai lỗ hồng tràng, thủng mạc treo đại tràng trái...sau đó bỏ mặc hậu quả xảy ra. Do đó, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo là không có căn cứ mà cần áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo với mức án tương xứng.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi như cáo trạng đã nêu thể hiện thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị hại bị thương tích 67%, hậu quả chết người chưa xảy ra nên phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Khi phạm tội bị cáo đã trên 70 tuổi, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét bị cáo có nhiều tình tiết

giảm nhẹ, hiện nay đang mắc bệnh thoái hóa khớp háng mức độ nặng, vận động bị hạn chế nên xem xét giảm cho bị cáo một mức hình phạt như lời bào chữa của luật sư là có cơ sở.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Quá trình chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, bị hại bà Nguyễn Thị Cẩm T có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Con dao là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại Samsung, xe gắn máy biển số 52N6-6297 thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành H** phạm tội “**Giết người**”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: **Nguyễn Thành H** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2022.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao Thái Lan, cán bằng gỗ màu nâu dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11,5cm, mũi nhọn.

* Trả lại bị cáo Nguyễn Thành H các tài sản gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu đen, số imel 1: 352808/09/230917/8, số imel 2: 352809/09/2309176 (thực nhận 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số imel 1: 352808/09/230917/8, số imel 2: 352809/09/2309176, không kiểm tra đời máy do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

+ 01 xe hai bánh gắn máy màu nâu; nhãn hiệu: không xác định; số loại: không xác định (có decal Dream); dung tích xi lanh: không xác định; biển số: 52N6-6297; SK: LF3XCG4C10750545; SM: 1P50FMG-3-10750545 (không búng, không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra)

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/355 ngày 04/7/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- THA HS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (17). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà